

Bản án số: 88/2018/HSST
Ngày: 27/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ
2. Ông Đỗ Đức Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2018/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2018/QĐXXST-HS ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Việt H, tên gọi khác: không; sinh ngày 13/9/1978; nơi sinh: thành phố C, tỉnh Cao Bằng; hộ khẩu thường trú: tổ N, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở hiện nay: tổ N, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; dân tộc: nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không nghề; trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; con ông: Lương Chính L, đã chết năm 2016; con bà: Nguyễn Thị M, đã chết năm 2017; anh, chị, em ruột: có 03 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: không.

Bị cáo bị bắt ngày 08/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Lương Khánh H, sinh năm 1975, HKTT: tổ N, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở hiện tại: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Người làm chứng: Dương Ngọc T, sinh năm 1985; trú tại: tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 08/10/2018, Lương Việt H (sinh năm 1978; trú tại tổ N, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đi từ nhà đến Trung tâm H tỉnh Cao Bằng để uống thuốc Methadol. Sau khi uống xong H đi ra quán nước chè trước cổng trung tâm uống nước. Tại đây, H gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng giống người sử dụng ma túy và hỏi người đó có Heroine bán không, nếu có thì bán cho 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), anh ta gật đầu. Sau đó, H đưa tiền, người đó cầm tiền của H đồng thời lấy từ trong túi quần ra đưa cho H 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa Heroine. H cầm gói Heroine vừa mua được đi về nhà tại tổ N, phường H, thành phố C rồi lấy ra một ít để sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể. Số còn lại chia làm 05 gói nhỏ để vào túi nilon rồi cất vào túi quần đằng trước bên phải chiếc quần H đang mặc. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, H đang ở nhà thì có một người đàn ông tên là Dương Ngọc T (sinh năm 1985, trú tại tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đến hỏi mua Heroine với H, H đã bán cho T 01 gói Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Hồi 11 giờ ngày 08 tháng 10 năm 2018 tại tổ T, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Dương Ngọc T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) xi lanh kim tiêm đã sử dụng. Qua điều tra T khai nhận số Heroine vừa sử dụng xong T mua với Lương Việt H.

Hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Lương Việt H. Qua khám xét thu giữ được: 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 4 gói nhỏ, trong đó có 02 gói được gói bằng giấy bạc màu bạc và 02 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói có chứa Heroine thu giữ trong túi quần đằng trước bên phải chiếc quần của H đang mặc, có khối lượng là 0,23g (không phẩy hai ba gam); số tiền 1.455.000đ (một triệu bốn trăm năm mươi năm nghìn đồng) thu giữ trong túi quần đằng sau bên phải chiếc quần của H đang mặc; số tiền 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng) thu giữ trong ví giả da màu nâu để trong tủ trong phòng ngủ của H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip màu đen, đều đã qua sử dụng. Tất cả số vật chứng thu giữ nêu trên đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 161 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận giám định số 211/GĐMT ngày 21 tháng 10 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”*.

Đối với số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng), qua xác minh là tiền của Lương Khánh H (sinh năm 1975, hộ khẩu thường trú: tổ N, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), là anh trai của H. Số tiền này là H đưa cho H để H mua thức ăn chăn nuôi, xét thấy số tiền trên không liên quan đến vụ

án nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại cho Lương Khánh H. Còn các vật chứng khác đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố Lương Việt H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKSTP ngày 14/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lương Việt H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Việt H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của người có quyền lợi liên quan. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số 211/GĐMT ngày 21/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Về vật chứng của vụ án, đối với hai chiếc điện thoại bị thu giữ bị cáo khai sử dụng để liên lạc với người thân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị được trả lại. Đối với số tiền 1.455.000 đồng, trong đó 100.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho T, số tiền còn lại là tiền bị cáo lao động mà có nên đề nghị trả lại.

Người có quyền lợi liên quan xác nhận đã nhận lại số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) và không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lương Việt H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Việt H mức án từ 24 đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật cân chứa chất ma túy và 01 phong bì niêm phong xi lanh kim tiêm; trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động; tịch thu số tiền 100.000 đồng tiền bị cáo có được do bán ma túy cho Dương Ngọc T; trả lại cho bị cáo số tiền 1.355.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 08/10/2018 tại tổ N, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Lương Việt H có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Dương Ngọc T, T đem gói Heroine trên đi đến tổ T, phường H, thành phố C để sử dụng, khi vừa sử dụng xong thì bị Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang vào hồi 11 giờ cùng ngày. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Việt H thu giữ 04 gói Heroine có tổng khối lượng là 0,23g (không phải hai mươi ba gam) mục đích để sử dụng cho bản thân và có ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây ra tâm lý hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có trình độ học vấn lớp 12/12 phổ thông, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về hình phạt: hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của cáo nên cần được chấp nhận. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản: đối với 02 chiếc điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc với người thân hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy cho Dương Ngọc T. Trả lại cho bị cáo

số tiền 1.355.000 đồng là tiền bị cáo lao động mà có nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Vật chứng còn lại là đồ vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.800.000 đồng là tiền của Lương Khánh H (sinh năm 1975, hộ khẩu thường trú: tổ N, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng), là anh trai của H. Số tiền này H đưa cho H để H mua thức ăn chăn nuôi, xét thấy số tiền trên không liên quan đến vụ án nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại cho Lương Khánh H là đúng pháp luật.

Tại phiên tòa anh Lương Khánh H xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này về nguồn gốc số ma túy H khai mua với một người đàn ông tại Trung tâm H tỉnh Cao Bằng với giá là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), H không biết tên và địa chỉ của người này, việc mua bán không ai biết. Cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

Đối với Dương Ngọc T, khi bị bắt quả tang đã sử dụng hết số Heroine, qua điều tra chưa đến mức xử lý hình sự, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: bị cáo Lương Việt H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lương Việt H 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 08/10/2018.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân mặt trước ghi vụ: Lương Việt H, sinh năm 1978; HKTT: tổ N, phường H, thành phố C. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy; mặt sau có chữ ký và họ tên của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi tang vật quả tang 01 (một) xi lanh kim tiêm. Dương Ngọc T, sinh năm 1985; HKTT: tổ H, phường Đ, thành phố C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bắt ngày 08/10/2018.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi 01 (một) điện thoại di động. Lương Việt H, sinh năm 1978; HKTT: Tổ N, phường H, thành phố C có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký, tên của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi 01 (một) điện thoại di động. Lương Việt H, sinh năm 1978; HKTT: tổ N, phường H, thành phố C có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ Tiền Việt Nam 1.355.000đ (một triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tiền Việt Nam: 1.455.000đ (một triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn) vụ: Lương Việt H. Mặt sau có chữ ký, tên của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tiền Việt Nam: 1.455.000đ (một triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn) vụ: Lương Việt H. Mặt sau có chữ ký, tên của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/11/2018.

3. *Về án phí*: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Lương Việt H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo*:

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hoài Phương